HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /NQ-HĐND	*Đồng Phú, ngày tháng năm 2024*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/02/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bình Phước thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 16/12/2021, Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/7/2022, Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày .../12/2023 của HĐND tỉnh Bình Phước về thống qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025;

Theo đề nghị của Uỷ ban nhân dân huyện tại Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ..../..../2024, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến tham gia của các vị Đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn năm 2025 là: **91,7** tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn tỉnh phân cấp theo định mức: 28,6 tỷ đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 44,1 tỷ đồng.
- Nguồn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao: 9,0 tỷ đồng.

- Nguồn CT MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS: 10,0 tỷ đồng.

2. Phương án phân bổ 91,7 tỷ đồng, như sau:

2.1. Bố trí vốn cho các công trình năm 2024 còn thiếu vốn (25 dự án): 67,2 tỷ đồng.

2.2. Bố trí vốn cơ cấu *(vốn chuẩn bị đầu tư và tất toán các công trình đã quyết toán)*: 1,0 tỷ đồng.

2.3. Bố trí danh mục đầu tư mới: 23,5 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia (01 dự án): 0,5 tỷ đồng.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 13,0 tỷ đồng *(Trong đó: Vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao xã Tân Lợi: 9,0 tỷ đồng; vốn đầu tư đường BTXM: 4,0 tỷ đồng).*

- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS: 10,0 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Biểu đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện, giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế Xã hội của Hội đồng nhân dân và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đồng Phú khoá XII, kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày .... tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- TT.HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- LĐVP, CV các khối;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Biểu số 01

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND huyện Đồng Phú)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn điều chỉnh cuối năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Chênh lệch tăng (+), giảm (-)	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5=4-3*	*6*
	TỔNG CỘNG (1+...+6)	**165.188**	**91.700**	**-73.488**	
1	Nguồn vốn tỉnh phân cấp theo định mức	28.600	28.600	0	Theo dự thảo KHV tỉnh giao năm 2025
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	44.100	44.100	0	Theo dự thảo KHV tỉnh giao năm 2025
3	Nguồn tỉnh hỗ trợ xây dựng phòng học	28.000	0	-28.000	Theo dự thảo KHV năm 2025 tỉnh không bố trí vốn cho các huyện, thị, thành phố
4	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	11.000	9.000	-2.000	Xã Tân Lợi đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2025; dự kiến bằng số giao xã đạt NTM nâng cao năm 2024
5	Nguồn vốn Chương trình MTQG Phát triển KT -XH vùng ĐBDTTS và miền núi	25.816	10.000	-15.816	Dự kiến đầu tư các dự án

Biểu số 02

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 - HUYỆN ĐỒNG PHÚ

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND huyện Đồng Phú)

Đvt: Triệu đồng

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Trong đó				Ghi chú
					Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	Nguồn vốn CT MTQG Phát triển KTXH cùng ĐBDTTS và MN	
	2	*3*	*5*	*6=7+...+12*	*7*	*8*	*9*	*12*	*13*
1	**TỔNG CỘNG (A+B+C)**		**422.982**	**91.700**	**28.600**	**44.100**	**9.000**	**10.000**	
A	**DANH MỤC CHUYỂN TIẾP NĂM 2024**		**393.982**	**67.200**	**27.100**	**40.100**	**0**	**0**	**Phụ lục 1**
B	**BỐ TRÍ VỐN THEO CƠ CẤU**		**1.000**	**1.000**	**1.000**	**0**	**0**	**0**	
I	Bố trí tất toán các công trình đã quyết toán		500	500	500	0	0	0	
II	Bố trí các danh mục chuẩn bị đầu tư		500	500	500	0	0	0	
C	**DANH MỤC ĐẦU TƯ MỚI NĂM 2025**		**28.000**	**23.500**	**500**	**4.000**	**9.000**	**10.000**	
I	**Đầu tư Trường chuẩn Quốc gia**		**1.000**	**500**	**500**	**0**	**0**	**0**	
1	Mua sắm thiết bị 10 phòng (04 phòng phục vụ học tập và 06 phòng học) Trường MN Thuận Phú	Ban QLCDA huyện	1.000	500	500	0	0	0	
II	**Chương trình MTQG nông thôn mới**		**17.000**	**13.000**	**0**	**4.000**	**9.000**	**0**	
1	Đầu tư các dự án xã Tân Lợi đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2025	UBND xã Tân Lợi	9.000	9.000	0	0	9.000	0	Phòng Tài chính-KH phối hợp với các Phòng: NN và PTNT, Dân Tộc và UBND các xã, tt tham mưu UBND huyện bố trí danh mục và giao chi
2	Xây dựng đường BTXM các tuyến đường giao thông nông thôn các xã	UBND các xã	8.000	4.000	0	4.000	0	0	
III	**Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số**		**10.000**	**10.000**	**0**	**0**	**0**	**10.000**	

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025	Trong đó				Ghi chú
					Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ NTM nâng cao	Nguồn vốn CT MTQG Phát triển KTXH cùng ĐBDTTS và MN	
	2	*3*	*5*	*6=7+...+12*	*7*	8	*9*	*12*	*13*
1	Đầu tư các dự án vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Phòng Dân tộc	10.000	10.000	0	0	0	10.000	tiết vốn

Phụ lục 1

DANH MỤC CHUYỂN TIẾP NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND huyện Đồng Phú)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Lũy kế kế hoạch vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=8+9*	*8*	*9*	*10*
	TỔNG CỘNG			**687.374**	**331.808**	**67.200**	**27.100**	**40.100**	
I	**Lĩnh vực giao thông, quy hoạch**			**290.450**	**137.900**	**22.500**	**9.900**	**12.600**	
1	Xây dựng đường xuyên tâm Tân Hưng - Tân Lập	Ban QLCDA huyện	7554/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	180.000	52.500	15.000	5.000	10.000	Số vốn còn thiếu 112,5 tỷ đồng bố trí năm 2026-2027
2	Đường kết nối huyện Đồng Phú với huyện Phú Riềng (kết nối từ ĐT 758, xã Thuận Phú đến ranh huyện Phú Riềng)	Ban QLCDA huyện	3372/QĐ-UBND ngày 06/9/2023	8.000	7.000	1.000	400	600	
3	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông xã Tân Hòa đi xã Tân Lợi	Ban QLCDA huyện	2117/QĐ-UBND ngày 16/6/2023	90.000	73.000	4.000	2.000	2.000	Số vốn còn thiếu 13,0 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
4	Nâng cấp láng nhựa đường từ dốc 5 tầng đi nhà văn hoá ấp 2, xã Đồng Tiến.	Ban QLCDA huyện	5062/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.500	5.400	2.000	2.000	0	Số vốn còn thiếu 2,1 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
5	Cắm mốc khu quy hoạch 100ha xã Tân Tiến; các Khu dân cư: ấp 1, ấp 4, xã Tân Lập; khu dân cư chợ Thuận Phú	Phòng Kinh tế và HT	5081/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.950	0	500	500	0	Số vốn còn thiếu 3,450 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
II	**Lĩnh vực xây dựng dân dụng**			**62.600**	**17.908**	**20.800**	**7.800**	**13.000**	
1	Xây dựng Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025	Ban QLCDA huyện	5064/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	58.800	15.088	20.000	7.000	13.000	Số vốn còn thiếu 19,176 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Lũy kế kế hoạch vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=8+9*	*8*	*9*	*10*
2	Xây dựng nhà làm việc Một cửa và khối đoàn thể xã Đồng Tâm	Ban QLCDA huyện	5067/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.800	2.820	800	800	0	Số vốn còn thiếu 0,480 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
III	**Đầu tư trường học đạt chuẩn quốc gia**			**17.900**	**10.095**	**3.900**	**3.900**	**0**	
1	Mua sắm thiết bị 10 phòng chức năng và bộ môn Trường THCS Tân Lập	Ban QLCDA huyện	5071/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	3.200	2.495	700	700	0	
2	Xây dựng Trường PT DTNT và THCS Đồng Phú đạt chuẩn quốc gia (Hạng mục: nhà tập đa năng; Xây dựng nhà văn hóa; trang thiết bị:...)	Ban QLCDA huyện	5072/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.400	4.000	2.000	2.000	0	Số vốn còn thiếu 2,4 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
3	Xây dựng nhà thi đấu đa năng và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH và THCS Tân Hòa	Ban QLCDA huyện	5073/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	6.300	3.600	1.200	1.200	0	Số vốn còn thiếu 1,5 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
IV	**Chương trình MTQG nông thôn mới**			**22.000**	**12.100**	**5.500**	**5.500**	**0**	
1	Xây dựng 04 phòng chức năng điểm chính, 01 phòng học điểm lẻ, các hạng mục phụ trợ và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường MN Tân Phước	Ban QLCDA huyện	5074/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	8.300	5.000	2.000	2.000	0	Số vốn còn thiếu 1,3 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
2	Nâng cấp láng nhựa Đường Cây Điệp – Nam Đô (từ đường Lam Sơn - Tân Phước đến điểm trường tiểu học ấp Nam Đô)	Ban QLCDA huyện	5075/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	6.500	3.500	1.500	1.500	0	Số vốn còn thiếu 1,5 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
3	Xây dựng nhà thi đấu đa năng, nhà xe và mua sắm thiết bị các phòng chức năng Trường TH Đồng Tiến	Ban QLCDA huyện	5076/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	7.200	3.600	2.000	2.000	0	Số vốn còn thiếu 1,770 tỷ đồng dự kiến bố trí năm 2026
V	**Các công trình chuyển tiếp vướng GPMB**			**294.424**	**153.805**	**14.500**	**0**	**14.500**	

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Lũy kế kế hoạch vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=8+9*	*8*	*9*	*10*
1	Xây dựng đường quy hoạch D1- khu TTHC xã Tân Lập (đường bên hông Chợ)	*Ban QLCDA huyện*	4541/QĐ-UBND ngày 30/12/2020	*5.500*	5.400	1.000	0	1.000	Bố trí chi phí GPMB dự kiến, UBND huyện điều chỉnh bổ sung sau khi phê duyệt phương án cụ thể
2	Xây dựng đường Nguyễn Hữu Thọ nối dài đến cầu Mới, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú	*Ban QLCDA huyện*	4541/QĐ-UBND ngày 30/12/2020	*7.787*	2.500	500	0	500	-NT-
3	Xây dựng cấp phối sỏi đỏ đường Ngô Quyền nối dài từ đường Tôn Đức Thắng đến đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú	*Ban QLCDA huyện*	4537/QĐ-UBND ngày 30/12/2020	*8.369*	5.000	500	0	500	-NT-
4	Xây dựng đường Nguyễn Huệ nối dài từ Tôn Đức Thắng đến đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú.	*Ban QLCDA huyện*	662/QĐ-UBND ngày 01/3/2023	*12.414*	5.337	500	0	500	-NT-
5	Nâng cấp mở rộng đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú	*Ban QLCDA huyện*	668/QĐ-UBND ngày 01/3/2023	*48.717*	22.952	5.000	0	5.000	-NT-
6	Xây dựng vỉa hè, điện chiếu sáng đường Âu Cơ đoạn từ Phú Riềng Đỏ đến ĐT 741 và xây dựng đoạn CPSĐ từ Tôn Đức Thắng đến đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú (giai đoạn 2)	Ban QLCDA huyện	10008/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	6.000	5.900	1.000	0	1.000	-NT-
7	Xây dựng đường Âu Cơ đoạn từ Phú Riềng Đỏ đến ĐT 741 và đoạn từ Tôn Đức Thắng đến đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú	Ban QLCDA huyện	668/QĐ-UBND ngày 01/3/2023	26.638	8.400	500	0	500	-NT-

Stt	Tên danh mục dự án, công trình	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật	Tổng mức đầu tư	Lũy kế kế hoạch vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
						Tổng số	Trong đó		
							Nguồn vốn tỉnh phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=8+9*	*8*	*9*	*10*
8	San lấp mặt bằng QH KDC ấp 4, xã Đồng Tâm	Ban QLCDA huyện	668/QĐ-UBND ngày 01/3/2023	2.100	2.039	500	0	500	-NT-
9	Tuyến số 1: (theo quy hoạch là tuyến kết nối số 02): Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km51+450, ấp 2, xã Tân Lập), cuối tuyến giao với đường Đồng Phú – Bình Dương (giáp đường trục khu tái định cư khoảng Km35), dài 10,48Km; quy mô đầu tư: Chiều dài tuyến 5,6/10,48Km, lộ giới 32m	*Ban QLCDA huyện*	QĐ số 663 ngày 01/3/2023	*69.303*	26.125	1.000	0	1.000	-NT-
10	Tuyến số 2: (theo quy hoạch là tuyến kết nối số 03): Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km53+435), cuối tuyến giao với đường Đồng Phú – Bình Dương (giáp đường trục KCN tại khoảng Km32+600); Quy mô: Chiều dài tuyến 4,2/9,8Km, lộ giới 65m	*Ban QLCDA huyện*	QĐ số 664 ngày 01/3/2023	*46.132*	40.366	2.000	0	2.000	-NT-
11	Tuyến số 4: (theo quy hoạch là tuyến kết nối số 05): Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km60+100) cuối tuyến giao với đường Đồng Phú – Bình Dương (giáp đường trục KCN tại khoảng Km27+600). Quy mô: Chiều dài tuyến 8,2/10,5Km, lộ giới 42m	*Ban QLCDA huyện*	QĐ số 665 ngày 01/3/2023	*61.464*	29.786	2.000	0	2.000	-NT-

Biểu số 03

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
VỐN TỈNH QUẢN LÝ GIAO UBND HUYỆN LÀM CHỦ ĐẦU TƯ

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND huyện Đồng Phú)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt dự án/phê duyệt chủ trương đầu tư		Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn đã bố trí đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT				
A	B	C	1	2	3	4	5
	TỔNG CỘNG (I+II)		**880.000**	**792.000**	**281.782**	**342.000**	
I	**Dự án chuyển tiếp**		**880.000**	**792.000**	**281.782**	**342.000**	
1	Xây dựng đường trục chính từ ĐT.741 vào khu công nghiệp và khu dân cư Đồng Phú (Tuyến 2)	213/QĐ-UBND ngày 25/01/2021	340.000	306.000	54.000	162.000	Theo Báo cáo số 3297/BC-SKHĐT tỉnh ngày 09/11/2024 của Sở KHĐT và Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Bình Phước
2	Xây dựng đường từ TTHC huyện Đồng Phú đến khu quy hoạch công nghiệp - thương mại - dịch vụ Becamex Bình Phước (Tuyến 4)	2129/QĐ-UBND ngày 28/8/2020	372.000	334.800	166.232	100.000	
3	Xây dựng đường giao thông từ ĐT.741 vào khu công nghiệp Nam Đồng Phú mở rộng (Tuyến 5)	215/QĐ-UBND ngày 25/01/2021	130.000	117.000	47.550	60.000	
4	Nâng cấp mở rộng đường đường Phú Riềng Đỏ từ TTHC huyện đi Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú, huyện Đồng Phú	1607/QĐ-UBND ngày 22/4/2021	38.000	34.200	14.000	20.000	
II	**Dự án khởi công mới**		**0**	**0**	**0**	**0**	